

Số: /KH-SNgV

Tây Ninh, ngày 11 tháng 04 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Ngoại vụ năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 524/KH-UBND, ngày 26/02/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Tây Ninh về việc triển khai nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, năm 2024, Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Đề án 06 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và tạo sự lan tỏa đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, về ý nghĩa, tầm quan trọng Đề án 06; phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức, phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu năm 2024; tạo tiền đề tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06 của Chính phủ các năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số và thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các “Mô hình” về chuyển đổi số thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Tham gia, phối hợp tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án 06 theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời trao đổi, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư phải chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Quá trình thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu theo Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại đơn vị năm 2024 và những năm tiếp theo; nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 19/5/2023 Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024

1.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

1.2. Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Theo Lộ trình Bộ Công an đề xuất.

1.3. Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình đề ra tại kế hoạch của từng đơn vị.

1.4. Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất các nội dung có liên quan để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình đề ra tại kế hoạch của từng đơn vị.

1.5. Triển khai công tác đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình đề ra tại kế hoạch của từng đơn vị.

1.6. Triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng CSDLQG về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo các Kế hoạch đã ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2. Nhiệm vụ triển khai theo các nhóm

Tập trung triển khai các mô hình điểm, giải pháp đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch số 373/KH-TCTĐA06 ngày 01/02/2024 của Tổ Công tác Đề án 06

tỉnh về triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06 tại đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình đề ra tại kế hoạch của từng đơn vị.

3. Tham mưu chỉ đạo triển khai

3.1. Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

3.2. Ban hành kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Sở Ngoại vụ

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo Kế hoạch.

3.3. Nâng cao nhận thức, năng lực đối với công chức thực hiện hành chính công, quản trị vận hành công nghệ thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

4. Về pháp lý

4.1. Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh cần sửa đổi, bổ sung đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06, quy định đối với Luật giao dịch điện tử, Luật Căn cước, Khung chính phủ điện tử (3.0) và các văn bản Pháp luật quy định khác có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

4.2. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý; Triển khai kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

5. Về dữ liệu

Rà soát, cập nhật, là sạch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo duy trì, cập nhật dữ liệu đầy đủ, thường xuyên để chia sẻ kết nối với CSDLQG về dân cư khi có yêu cầu.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

6. Về Số hóa hồ sơ

Tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả TTHC, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

7. Đảm bảo an ninh an toàn

Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân lực được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8. Dịch vụ công

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết các DVC trực tuyến đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ (Chỉ tiêu đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2023 là 10%).

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng Chuyên môn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 và xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024 trong đó đề ra lộ trình chi tiết để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, xác định chủ đề thực hiện Đề án 06 năm 2024 “*Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số*”

2. Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, người lao động tại Sở về Đề án 06, chuyển đổi số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Phát huy vai trò là thành viên của Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai.

4. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo việc cập nhật, kết nối, đồng bộ, chia sẻ với CSDLQG về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

5. Đảm bảo nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0)

6. Duy trì việc kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Sở với CSDLQG về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

7. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ, khai thác CSDLQG về dân cư và công tác chuyển đổi số, thực hiện có hiệu quả Đề án 06.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Xây dựng kế hoạch tham mưu triển khai nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Ngoại vụ năm 2024.

- Phối hợp tham mưu thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, bảo mật trong hoạt động cơ quan.

- Phối hợp tham mưu tuyên truyền, phổ biến kiến thức và các giải pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng công nghệ số, nền tảng số.

- Theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung trên của Sở theo quy định. Tham mưu Giám đốc chỉ đạo các vấn đề phát sinh trong công tác chuyên môn thuộc lĩnh vực chuyển đổi số.

- Tổng hợp báo cáo kết quả của đơn vị và báo cáo Ban chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo Đề án 06 theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn Sở

Phối hợp thực hiện báo cáo và cung cấp các số liên quan đến các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ để Văn phòng tổng báo cáo cho Ban Chỉ đạo Đề án 06 theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” 2024 (Đề án 06) tại Sở Ngoại vụ năm 2024. Đề nghị Trưởng các phòng chuyên môn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nghiêm túc các yêu cầu nêu trên. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc trực tiếp báo cáo với Ban Giám đốc Sở để kịp thời sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Các phòng CM;
- Lưu VT.

(Phương)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**